

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BẮC MÊ
TỈNH HÀ GIANG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 11/2023/HS-ST
Ngày 30 - 5 - 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẮC MÊ, TỈNH HÀ GIANG

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Dương Văn Công.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Quang Sỹ.

Ông Hoàng Đình Như.

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Hoàng Thị Hồng Tươi - Thư ký viên Tòa án nhân dân huyện Bắc Mê, tỉnh Hà Giang.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Mê, tỉnh Hà Giang:** Bà Nguyễn Thị Phương Dung - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 5 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Hà Giang, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 11/2023/TLST-HS ngày 04/5/2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 11/2023/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 5 năm 2023 đối với bị cáo:

- **Bị cáo:** Nông Thế Đ; sinh năm 1987; nơi sinh: Huyện B, tỉnh Hà Giang; nơi cư trú: Thôn P, thị trấn Y, huyện B, tỉnh Hà Giang; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 10/12; dân tộc: Tày; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nông Thế G, sinh năm 1964 và con bà Ninh Thị H, sinh năm 1961; vợ con: Chưa có; có 02 anh em, bị cáo là con thứ nhất trong gia đình; tiền sự, tiền sự: Không.

Nhân thân: Năm 2005 Công an huyện B xử phạt vi phạm hành chính về hành vi Gây rối trật tự công cộng; năm 2006 Tòa án nhân dân huyện Bắc Mê xử phạt 12 tháng tù cho hưởng án treo về tội Cưỡng đoạt tài sản (đã xóa án tích).

Tạm giữ: Ngày 24/02/2023; tạm giam: Ngày 05/3/2023 hiện đang áp dụng biện pháp tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện B (Có mặt).

- **Người bào chữa cho bị cáo:** Ông Nguyễn Minh H1 - Trợ giúp viên pháp lý; nơi công tác: Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh H (Vắng mặt).

- **Bị hại:** Ông Đỗ Văn K; sinh năm 1994 (Vắng mặt); ông: Hoàng Trung Q; sinh năm 1991 (Vắng mặt); ông: Trần Văn T; sinh năm 1998 (Vắng mặt). Điều công tác tại: Công an huyện B, tỉnh Hà Giang.

- **Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:**

+ Ông: Nguyễn Mai P; sinh năm 1994; nơi công tác tại: Công an huyện B, tỉnh Hà Giang (Vắng mặt).

+ Ông: Tô Văn T1; sinh năm 1994; nơi cư trú: Thôn B, xã Y, huyện B, tỉnh Hà Giang (có mặt).

- **Những người làm chứng:** Bà Ninh Thị H; sinh năm 1961 (có mặt); ông: Nông Thế G; sinh năm 1964 (Vắng mặt); ông: Tào Quốc Q1; sinh năm 1978 (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 24/02/2023, Công an huyện B nhận được đơn tố giác tội phạm Nông Thế Đ trồng cây Thuốc phiện tại đất vườn của gia đình. Lãnh đạo Công an huyện B đã giao cho Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về Hình sự - Kinh tế - Ma túy gồm đồng chí: Đỗ Văn K (Tổ trưởng), Hoàng Trung Q và Trần Văn T đến hiện trường để kiểm tra, xác minh phương tiện đi xe máy, 01 xe máy BKS: 88C1-181.45 của Nguyễn Mai P (cán bộ Công an huyện B) và 01 xe máy BKS: 23D1-112.12 của Đỗ Văn K đến khu vực lều nương của Đ phát hiện trong vườn trồng khoảng 20 (Hai mươi) cây Thuốc phiện, đang kiểm tra thì bà Ninh Thị H (mẹ của Đ) đến và hỏi “Các cháu đi đâu đấy” Đỗ Văn K giới thiệu “Chúng cháu là cán bộ Công an huyện B” đồng thời rút giấy chứng minh Công an nhân dân giơ lên và thông báo cho bà H biết tổ công tác Công an huyện đến để kiểm tra, làm việc số cây thuốc phiện trong vườn. Bà H cho biết vườn của gia đình số cây thuốc phiện con trai Nông Thế Đ trồng, chăm sóc đồng thời bà H gọi điện thoại báo Đ (đang uống rượu nhà ông Tô Văn L ở thôn Bản Đuốc, xã Y) về ngay có cán bộ Công an huyện đến làm việc. Nghe xong Đ mượn xe máy nhãn hiệu BKS 23H2-1156 của Tô Văn T1 (con trai ông L) đi về lều nương khoảng 14h10 phút cùng ngày, Đ thấy bà H cùng 03 cán bộ Công an đang ở trong vườn đi thẳng lên lều, lấy 01 con dao bằng kim loại màu đen (loại dao phay) dài 54cm chạy xuống chém 01 chiếc mũ bảo hiểm màu xanh trên yên xe máy của Đỗ Văn K rồi chạy đến vị trí tổ công tác chửi “Mấy thằng Công an giẻ rách này, chúng mày đến đây làm gì. Đây là đất của tao, tao muốn trồng gì là việc của tao. Động vào của tao, tao giết”, đồng thời cầm dao chạy về phía tổ công tác. Thấy vậy Đỗ Văn K chạy ra phía bờ ao đối diện Đ, còn Q, T chạy ra đường mòn hướng đi lều nhà ông Tào Quốc Q1. Sau khi đuổi theo Đỗ Văn K chạy qua chạy lại dọc theo bờ ao nhưng không tiếp cận được. Đ bực tức quay lại dùng dao chém vào bánh trước xe máy BKS: 88C1-181.45 của anh P dựng ở gần đó. Sau đó Đồng nhật đá ở gần đường kích thước khoảng 20cm x 10cm và 05cm x 06cm ném về phía đồng chí K 02 phát nhưng không trúng. Đ chạy vào vườn dùng dao chặt, phát ngang toàn bộ số cây Thuốc phiện nhằm tiêu hủy chứng cứ thấy ông Q, T đứng ở đường mòn cách vị trí Đ khoảng 40m, Đồng giơ dao chỉ về phía ông Quân, Thông chửi “Hai thằng chó kia đứng lại, tao chém chết bọn mày” đồng thời chạy đuổi theo Q, T khoảng 100m không đuổi kịp. Đ quay lại tiếp tục dùng dao đập phá xe máy của ông P. Chứng kiến Đồng đập phá chiếc xe máy của ông Phi, bà H sợ Đồng đập phá tiếp chiếc xe máy BKS: 23D1-112.12 (xe máy của ông K) dựng gần lều nên bà Hời dắt chiếc xe máy ra khỏi vị trí ban đầu và dựng ở ven đường. Sau khi đập phá xe máy ông P xong, Đ quay lại điều khiển xe máy đi về phía lều nương ông Tào Quốc Q1 thì phát hiện xe máy của ông K. Đồng xuống xe cúi người dùng hai tay luồn xuống nắm lấy gầm xe hất xe máy lộn ngược đổ về phía ta luy dương, Đ tay phải cầm dao đập phá chiếc xe và 01 mũ bảo hiểm

màu đen trên xe nhiều nhất. Quá trình cản trở tổ công tác và đập phá 02 xe máy, Đồng còn liên tục chửi bới lực lượng Công an. Đập phá xe máy ông K xong, Đ tiếp tục đi xe máy về phía lều nương ông Tào Quốc Q1 thấy ông Q, T đi bộ trên đường, Đồng dừng xe chửi “*Hai thằng chó kia lên đây quỳ xuống thì tao tha cho*”. Thấy vậy ông Quân, T tiếp tục bỏ chạy, Đ không đuổi đi lên lều nhà ông Quân chơi xong quay về lều của gia đình thì bị Cơ quan CSĐT Công an huyện B bắt giữ.

Tại phiếu xét nghiệm chất ma túy ngày 24/02/2023, kết quả Nông Thế Đ dương tính với chất ma túy, cùng ngày Cơ quan CSĐT Công an huyện B tiến hành khám nghiệm hiện trường, phát hiện:

- 01 xe máy màu xanh - đen, hiệu YAMAHA, BKS: 88C1-181.45 nằm đổ nghiêng sang bên trái, đầu xe quay hướng B, đuôi xe quay hướng Nam, phần đầu xe và đèn pha phía trước bị vỡ bung thành nhiều mảnh, ốp công tắc hệ thống còi, xi nhan bên phải bị vỡ rùi khỏi vị trí ban đầu, gương chiếu hậu bên trái bị vỡ, mất mặt kính, tay phanh bên phải bị cong vênh gập về sau phần ốp mặt nạ phía trước và đèn xi nhan bên phải bị nứt vỡ, cánh yếm bên phải có nhiều vết trầy xước, cánh yếm bên trái bị vỡ nứt thành nhiều mảnh, má lốp trước bên phải phát hiện 01 vết nứt rách, ốp buồng máy bên phải bị nứt vỡ, cần phanh bên phải có 01 vết trầy xước, lõm từ ngoài vào trong, ốp ngoài ống xả bị cong vênh biến dạng gập từ ngoài vào trong, biển kiểm soát bị vỡ bung ốp nhựa bên ngoài, biển cong vênh biến dạng. Xung quanh có nhiều mảnh nhựa, kính vỡ vụn. 01 mũ bảo hiểm vỏ mũ bị vỡ thành nhiều mảnh.

- 01 xe máy màu sơn đỏ - đen, hiệu HONDA Wave RSX, BKS 23D1-112.12 nằm sát chân ta luy dương đổ nghiêng sang bên phải, đầu xe quay hướng Đông Bắc, đuôi xe quay hướng Tây Nam, phần đầu xe mặt trước đèn pha bị vỡ rời thành nhiều mảnh, gương chiếu hậu bên trái bị bung rời khỏi vị trí ban đầu, chân gương chiếu hậu bên trái bị nứt vỡ, trầy xước, ốp mặt nạ phía trước bên trái bị nứt vỡ bung, cánh yếm bên trái và ốp xi nhan bên trái bị vỡ bung thành nhiều mảnh, chắn bùn phía trước bị vỡ nứt, ốp nhựa đầu xe phía sau hai bên bị vỡ nứt, cánh yếm bên phải bị vỡ bung thành nhiều mảnh, phần nắp hộp dầu phanh đĩa bên phải và tay phanh bị trầy xước, phần đuôi tay xách hai bên bám dính nhiều bùn đất, phần đuôi góc biển kiểm soát bên trái bị cong gập từ ngoài vào trong. 01 mũ bảo hiểm màu đen phần lõi bằng xốp màu trắng, phần đỉnh mũ bị vỡ bung thành nhiều mảnh.

- 01 con dao bằng kim loại màu đen, dạng dao phay, kích thước dài 54 cm (cả chuôi), lưỡi dao dài 40cm, bản rộng nhất 07cm.

- Kiểm tra tại vườn nhà Đ, phát hiện tại luống thứ tư hướng Nam có 01 đám đất, cây cỏ bị bung, vết bung còn mới có kích thước dài 01m, rộng 80cm. Tại đám đất và cây cỏ bị bung phát hiện 09 gốc cây cỏ thực vật có dấu hiệu bị chặt phát và nhiều lá cây cỏ thực vật còn tươi nằm trên rãnh luống rau (*ngghi là cây thuốc phiện*). Gốc cao nhất 04 cm, thấp nhất 02cm. Cách về hướng nam 03m phát hiện 10 cây cỏ thực vật còn tươi (*ngghi là cây thuốc phiện*). Cây cao nhất 30cm, thấp nhất 20cm. Trong đó 08 cây bị mất gốc, 01 cây bị mất ngọn, 01 cây còn nguyên.

Tại biên bản xác định hiện trường ngày 03/3/2023 bị cáo Nông Thế Đ, các bị hại xác định vị trí liên quan đến hành vi phạm tội phù hợp với nhau, phù hợp với tài liệu có trong hồ sơ vụ án.

Tại bản kết luận định giá tài sản ngày 06/3/2023 của Hội đồng định giá tài sản kết luận 01 xe máy màu xanh - đen, hiệu YAMAHA BKS 88C1-181.45 tổng giá trị thiệt hại 2.985.000đ. 01 xe máy màu sơn đỏ - đen, hiệu HONDA Wave RSX BKS 23D1-112.12 tổng giá trị thiệt hại 3.265.000đ. 01 mũ bảo hiểm màu đen đã bị vỡ giá trị thiệt hại 50.000đ; 01 mũ bảo hiểm màu xanh đã bị vỡ giá trị thiệt hại 50.000đ. Tổng giá trị thiệt hại tài sản là 5.350.000đ (*Năm triệu, ba trăm năm mươi nghìn đồng*).

Tại bản kết luận giám định ngày 06/3/2023 của V Bộ C kết luận: 10 (*mười*) cây thực vật gửi giám định đều là cây Thuộc phiện (Anh túc, A phiến) có tên khoa học là *P1 somniferumL.* Thuộc họ Anh túc. Họ Anh túc có tên khoa học là: *Placeae Juss.* Không đủ cơ sở khoa học để kết luận 09 (*chín*) gốc cây thực vật gửi giám định thuộc loại cây gi. H2 lại đối tượng giám định: Không.

Về vật chứng vụ án: Cơ quan cảnh sát điều tra đã ra quyết định xử lý vật chứng trả cho chủ sở hữu Nguyễn Mai P 01 xe máy BKS: 88C1-181.45; Đỗ Văn K 01 xe máy BKS: 23D1-112.12; Tô Văn L 01 xe máy BKS: 23H2 -1156; Nông Thế Đồng 01 điện thoại nhãn hiệu SAMSUNG màu đen kèm theo 01 sim. 01 chiếc mũ bảo hiểm màu xanh, bị vỡ rời phần mặt trước lưỡi trai và 01 chiếc mũ bảo hiểm màu đen bị vỡ thành nhiều mảnh các bị hại không có nhu cầu nhận lại tài sản. 01 con dao bằng kim loại màu đen dạng dao phay có kích thước dài 54cm (cả chuôi) lưỡi dao dài 40cm, bản rộng nhất 07cm.

Đối với hòn đá Đ dùng ném ông K, quá trình kiểm tra hiện trường không xác định chính xác là hòn đá nào do khu vực đồi nương nhiều hòn đá có đặc điểm tương đồng nên không thu thập được.

Vật chứng chưa xử lý: 02 chiếc mũ bảo hiểm; 01 con dao bằng kim loại dạng dao phay dài 54cm (cả chuôi) lưỡi dao dài 40cm, bản rộng nhất 07cm.

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo Nông Thế Đ đã tác động gia đình bồi thường cho ông Nguyễn Mai P 2.985.000 đồng; ông Đỗ Văn K 2.265.000 đồng; 02 mũ bảo hiểm bị hư hỏng bị hại Hoàng Trung Q và Trần Văn T không yêu cầu bồi thường.

Tại cáo trạng số 12/CT-VKSBM ngày 04/5/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Mê truy tố bị cáo Nông Thế Đ về tội Chống người thi hành công vụ theo khoản 1 Điều 330 và tội Cố ý làm hư hỏng tài sản theo khoản 1 Điều 178 của Bộ luật Hình sự. Đại diện Viện kiểm sát thực hành quyền công tố tại phiên tòa phát biểu quan điểm luận tội giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử.

- Tuyên bố: Bị cáo Nông Thế Đ phạm tội Chống người thi hành công vụ và tội Cố ý làm hư hỏng tài sản.

- Về hình phạt: Áp dụng khoản 1 Điều 330; Điều 38; Điều 50; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự; xử phạt Nông Thế Đ, từ 10 đến 12 tháng tù về tội Chống người thi hành công vụ. Áp dụng khoản 1 Điều 178; Điều 38; Điều 50; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự; xử phạt Nông Thế Đ 06 tháng đến 09 tháng tù về tội Cố ý làm hư hỏng tài sản.

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 55 Bộ luật Hình sự tổng hợp hình phạt cả hai tội là 16 đến 21 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị tạm giữ 24/02/2023.

- Về hình phạt bổ sung: Không; về trách nhiệm dân sự: Không.

- Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự. Tịch thu tiêu hủy 01 chiếc mũ bảo hiểm màu xanh, bị vỡ rời phần mặt trước lưới trai; 01 chiếc mũ bảo hiểm màu đen bị vỡ thành nhiều mảnh; 01 con dao bằng kim loại màu đen dạng dao phay có kích thước dài: 54cm (cả chuôi) lưới dao dài: 40cm, bản rộng nhất 07cm.

- Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 điều 12, điều 14, khoản 6 điều 15 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo Nông Thế Đ được miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm.

Trợ giúp viên pháp lý bào chữa cho bị cáo: Nhất trí quan điểm của Viện kiểm sát bị cáo phạm tội “*Chống người thi hành công vụ và tội Cố ý làm hư hỏng tài sản*” quy định khoản 1 điều 330 và khoản 1 Điều 178 Bộ luật Hình sự do hành vi của mình gây ra. Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo tội Cố ý làm hư hỏng tài sản “*Người phạm tội tự nguyện sửa chữa, bồi thường thiệt hại hoặc khắc phục hậu quả*” quy định điểm b, khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự; “*Người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải*” quy định tại điểm s, khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự cả hai tội trên. Ngoài ra bị cáo là người dân tộc thiểu số, sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, hạn chế về nhận thức và hiểu biết pháp luật do trình độ dân trí thấp lạc hậu, đề nghị cho bị cáo hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 điều 51 Bộ luật Hình sự. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên phạt bị cáo.

Về tội danh: Tuyên bị cáo Nông Thế Đ phạm tội *Chống người thi hành công vụ và tội Cố ý làm hư hỏng tài sản*.

Về hình phạt: áp dụng khoản 1 điều 330; điểm s khoản 1, khoản 2 điều 51; điều 38 Bộ luật Hình sự; tuyên phạt bị cáo Nông Thế Đ từ 09 đến 12 tháng tù về tội Chống người thi hành công vụ; áp dụng khoản 1 điều 178; điểm b, s khoản 1, khoản 2 điều 51, điều 65 Bộ luật Hình sự; tuyên phạt bị cáo Nông Thế Đ từ 06 đến 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội Cố ý làm hư hỏng tài sản.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo là lao động tự do điều kiện kinh tế khó khăn, không có thu nhập ổn định đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 5 điều 178 Bộ luật Hình sự. Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã bồi thường cho bị hại Nguyễn Mai P số tiền 2.985.000đ và Đỗ Văn K số tiền 2.265.000đ, các bị hại đồng ý mức bồi thường và không đề nghị bồi thường gì thêm.

Về án phí: Nhất trí quan điểm Kiểm sát viên miễn nộp tiền án phí cho bị cáo Nông Thế Đ.

Bị cáo Nông Thế Đ nhất trí với ý kiến của Trợ giúp pháp lý bào chữa không bổ sung thêm gì và thừa nhận hành vi phạm tội của mình.

Bị cáo nhất trí với quan điểm của Kiểm sát viên đề nghị về tội Chống người thi hành công vụ. Tội Cố ý làm hư hỏng tài sản đề nghị được hưởng án treo.

Kiểm sát viên tranh luận trường hợp được hưởng án treo có nhân thân tốt, phạm tội lần đầu do lỗi vô ý. Đối với bị cáo có nhân thân xấu năm 2006 đã bị xét xử về tội Cường đoạt tài sản nên không đồng ý cho bị cáo hưởng án treo.

Bị cáo Nông Thế Đ thực hiện quyền nói lời sau cùng xin Hội đồng xét xử cho hưởng hình phạt thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] *Tại phiên tòa vắng mặt*: Người bào chữa cho bị cáo có đơn xét xử vắng mặt và gửi luận cứ bào chữa; Các bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án Nguyễn Mai P có đơn đề nghị xét xử vắng mặt; người làm chứng Nông Thế G vắng mặt. Xét thấy bị cáo, Kiểm sát viên đồng ý xét xử, trong hồ sơ đã có lời khai, việc vắng mặt những người tham gia tố tụng trên không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án. Căn cứ khoản 1 Điều 291, khoản 1 Điều 292 và khoản 1 Điều 293 của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Hội đồng xét xử tiến hành xét xử theo thủ tục chung.

[2] *Về tố tụng*: Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện B, Điều tra viên; Viện Kiểm sát nhân dân huyện Bắc Mê, Kiểm sát viên. Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, Trợ giúp viên pháp lý; bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định của pháp luật.

[3] *Về tội danh*: Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ đã được thu thập, phù hợp với biên bản xác định hiện trường và biên bản khám nghiệm hiện trường, có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 14 giờ 10 phút ngày 24/02/2023 tại khu vực đất vườn gần lều nương của gia đình bà Ninh Thị H (*mẹ của Đ*), Nông Thế Đ có hành vi cản trở lực lượng Công an huyện B đang thi hành công vụ, bị cáo đã dùng dao bằng kim loại (*dạng dao phay*) đuổi đánh và chửi bới tổ công tác đang kiểm tra, xử lý về hành vi trồng cây thuốc phiện của bị cáo Đ. Quá trình chống lại tổ công tác Nông Thế Đ còn có hành vi dùng dao đập phá tài sản làm hư hỏng (02 xe máy, 02 mũ bảo hiểm) của tổ công tác gây thiệt hại 5.350.000 đồng (*Năm triệu ba trăm năm mươi nghìn đồng*). Mục đích cầm dao dọa và ngăn cản tổ công tác không lập biên bản về hành vi trồng cây thuốc phiện. Bị cáo Nông Thế Đ phải chịu trách nhiệm hình sự về tội Chống người thi hành công vụ và tội Cố ý làm hư hỏng tài sản quy định tại khoản 1 Điều 330 và khoản 1 Điều 178 của Bộ luật hình sự. Như vậy, cáo trạng truy tố là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

Điều 330 Bộ luật Hình sự quy định: 1. *Người nào dùng vũ lực, đe dọa dùng vũ lực hoặc dùng thủ đoạn khác cản trở người thi hành công vụ thực hiện công vụ*

của họ hoặc ép buộc họ thực hiện hành vi trái pháp luật, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.

Điều 178 Bộ luật Hình sự quy định: 1. Người nào hủy hoại hoặc cố ý làm hư hỏng tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000đ đến dưới 50.000.000đ hoặc dưới 2.000.000đ nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây thì bị phạt tiền từ 10.000.000đ đến 50.000.000đ, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.

[4] *Đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo:* Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi của mình là việc bị cáo Đ cầm 01 con dao bằng kim loại đuôi đánh tổ công tác Công an huyện đang thực hiện nhiệm vụ, bị cáo đã trực tiếp đã xâm phạm vào hoạt động cản trở việc thực thi công vụ của cơ quan Nhà nước nên phải chịu trách nhiệm về hành vi Chống người thi hành công vụ. Ngoài ra bị cáo dùng dao đập phá tài sản đã xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ cụ thể làm hư hỏng một phần 02 xe máy (01 xe máy BKS: 88C1-181.45 của Nguyễn Mai P và 01 xe máy BKS: 23D1-112.120 của Đỗ Văn K) và 02 mũ bảo hiểm của Hoàng Trung Q và Trần Văn T nên bị cáo phải chịu trách nhiệm về hành vi Cố ý làm hư hỏng tài sản. Bị cáo có nhân thân xấu, năm 2005 đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi Gây rối trật tự công cộng và năm 2006 bị Tòa án huyện B xét xử 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội Cường đoạt tài, chứng tỏ bị cáo không chịu tu dưỡng đạo đức mà cố ý phạm tội. Hành vi phạm tội của bị cáo thể hiện sự bất chấp kỷ cương, coi thường pháp luật nên xử phạt bị cáo hình phạt tù có thời hạn, cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định là bảo đảm tính nghiêm minh của pháp luật, đồng thời có ý nghĩa răn đe, phòng ngừa chung trong xã hội, cần có hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện.

[5] *Khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử cân nhắc, xem xét nhân thân bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự.* Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự bị cáo không có. Xét về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Bị cáo trong quá trình điều tra và tại phiên tòa thành khẩn khai báo, ăn năn, hối cải, tự nguyện bồi thường thiệt hại và khắc phục hậu quả cho các bị hại tổng giá trị thiệt hại tài sản là 5.350.000 đồng là người dân tộc thiểu số. Ngoài ra có mẹ đẻ bà Ninh T3 hỏi nguyên là Hội thẩm Tòa án nhân dân huyện Bắc Mê (năm 2003 được Chánh án Tòa án nhân dân tối cao tặng Bằng khen và năm 2011 được Chánh án Tòa án nhân dân tối cao tặng Kỷ niệm chương vì sự nghiệp Tòa án). Do vậy bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Hội đồng xét xử xem xét, giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[6] Bị cáo Nông Thế Đ đang áp dụng biện pháp tạm giam. Hội đồng xét xử xét thấy cần tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo cho việc thi hành án theo quy định tại Điều 329 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[7] *Hình phạt bổ sung:* Khoản 5 Điều 178 của Bộ luật Hình sự người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng ... Tuy nhiên, tài

liệu có trong hồ sơ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa không có thu nhập ổn định. Nên không áp dụng hình phạt bổ sung bằng hình thức phạt tiền đối với bị cáo.

[8] *Xử lý vật chứng:*

[8.1] Đối với 01 mũ bảo hiểm màu xanh, bị vỡ rời phần mặt trước lưỡi trai và 01 mũ bảo hiểm màu đen bị vỡ thành nhiều mảnh của bị hại không có giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

[8.2] Đối với 01 con dao bằng kim loại màu đen dạng dao phay dài 54cm (cả chuôi) lưỡi dao dài 40cm, bản rộng nhất 07cm là công cụ phạm tội, không có giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

[8.3] Quá trình điều tra Cơ quan cảnh sát điều tra đã ra quyết định xử lý vật chứng trả cho chủ sở hữu hợp pháp ông Nguyễn Mai P 01 xe máy BKS: 88C1-181.45; ông Đỗ Văn K 01 xe máy BKS: 23D1-112.12; ông Tô Văn L 01 xe máy BKS: 23H2 -1156; trả cho Nông Thế Đ 01 điện thoại nhãn hiệu SAMSUNG màu đen kèm theo 01 sim là đúng quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[9] *Trách nhiệm dân sự:* Các bị hại và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án đã nhận tài sản và tiền bồi thường xong, không yêu cầu bị cáo bồi thường thêm; đối với 02 mũ bảo hiểm bị hư hỏng của bị hại Hoàng Trung Q và Trần Văn T không yêu cầu bồi thường. Hội đồng xét xử không xem xét.

[10] Trong vụ án này có một số hành vi và đối tượng liên quan sau:

[10.1] Đối với Nông Thế Đ ngoài hành vi bị xử lý hình sự có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy và trồng cây thuốc phiện, chưa đến mức xử lý hình sự, Công an huyện B đã xử lý hành chính là có căn cứ và đúng pháp luật. Hội đồng xét xử không xem xét.

[10.2] Đối với ông Nông Thế G và bà Ninh Thị H là bố mẹ của Nông Thế Đ, không biết và không được tham gia giúp sức Đồng trồng cây Thuốc phiện do đó không có cơ sở để xem xét xử lý. Hội đồng xét xử không xem xét.

[10.3] Đối với ông Tô Văn T1 cho bị cáo Nông Thế Đ mượn xe, không biết Đ sử dụng xe máy của mình vào việc phạm tội, do đó không có căn cứ để xử lý. Hội đồng xét xử không xem xét.

[10.4] Đối với người đàn ông cho Đ quả thuốc phiện khô, sau đó Đ lấy hạt gieo trồng quá trình điều tra chưa xác định được nhân thân, lai lịch người này do vậy không có cơ sở xử lý. Hội đồng xét xử không xem xét.

[10.4] Đối với bà Ninh Thị H có chạy đến can ngăn, giằng co kéo Nông Thế Đ không cho đập phá xe máy của Đỗ Văn K thì bị ngã dẫn đến rạn xương cổ tay trái, bà H không yêu cầu giải quyết. Hội đồng xét xử không xem xét.

[11] Đối với quan điểm của Trợ giúp viên bào chữa cho bị cáo đề nghị về hình phạt tội Chống người thi hành công vụ là phù hợp nên được chấp nhận; đối với tội Cố ý làm hư hỏng tài sản đề nghị xử phạt bị cáo án treo là không đảm bảo tính nghiêm minh của pháp luật trong việc răn đe, đấu tranh tội phạm phòng ngừa chung. Hội đồng xét xử không chấp nhận.

[12] Từ những căn cứ nêu trên, xét thấy ý kiến của Kiểm sát viên đề nghị là có căn cứ nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[13] *Về án phí*: Bị cáo là người dân tộc thiểu số, sống ở vùng kinh tế khó khăn và có đơn đề nghị miễn nộp án phí, nên được miễn toàn bộ tiền án phí theo quy định.

[14] *Quyền kháng cáo*: Bị cáo; bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nông Thế Đ phạm tội “Chống người thi hành công vụ và tội Cố ý làm hư hỏng tài sản”.

2. Hình phạt: Áp dụng khoản 1 điều 330, điều 38, điều 50; điểm s khoản 1, khoản 2 điều 51 của Bộ luật Hình sự; xử phạt: Nông Thế Đ 10 (mười) tháng tù về tội Chống người thi hành công.

Áp dụng khoản 1 điều 178, điều 38, điều 50; điểm b, s khoản 1 khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự; xử phạt Nông Thế Đ 06 (sáu) tháng tù về tội Cố ý làm hư hỏng tài sản.

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 55 của Bộ luật Hình sự. Tổng hợp hình phạt buộc bị cáo Nông Thế Đ phải chấp hành hình phạt chung của hai tội **16 (mười sáu)** tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ ngày 24/02/2023.

3. Xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự. Tịch thu tiêu hủy 01 (một) chiếc mũ bảo hiểm màu xanh, bị vỡ rời phần mặt trước lưỡi trai; 01 (một) chiếc mũ bảo hiểm màu đen bị vỡ thành nhiều mảnh; 01 (một) con dao bằng kim loại màu đen dạng dao phay có kích thước dài: 54cm (cả chuôi) lưỡi dao dài: 40cm, bản rộng nhất 07cm.

(Tình trạng như trong biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 11 /5/2023 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện B với Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bắc Mê).

4. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12, Điều 14, khoản 6 Điều 15 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo Nông Thế Đ được miễn nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, 333 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

Bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có mặt phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật thi

hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hà Giang;
- VKSND tỉnh Hà Giang;
- VKSND huyện Bắc Mê;
- Cơ quan CSĐT Công an huyện Bắc Mê;
- Sở Tư pháp tỉnh Hà Giang;
- Phòng PV06 CA tỉnh Hà Giang;
- Nhà tạm giữ Công an huyện Bắc Mê;
- Cơ quan THAHS CA huyện Bắc Mê;
- Chi cục THADS huyện Bắc Mê;
- Bị cáo; bị hại; trợ giúp viên pháp lý;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu hồ sơ vụ án.

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa
(Đã ký)

Dương Văn Công